

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2017
và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Công tác chỉ đạo của Thị ủy, UBND Thị xã:

Công tác giảm nghèo là một trong những chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện tính ưu việt của chế độ XHCN. Làm tốt công tác giảm nghèo là tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.

Năm 2017, căn cứ vào kết quả điều tra hộ nghèo và hộ cận nghèo và dựa trên các điều kiện về kinh tế xã hội của địa phương, các chỉ tiêu giảm nghèo của Tỉnh giao, UBND Thị xã đã xây dựng kế hoạch giảm nghèo đồng thời đã ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện cho các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường cụ thể như sau:

Thực hiện Quyết định số 289/QĐ-TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về ban hành Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2016 của UBND Tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020. UBND Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành báo cáo số 75/BC-UBND Thị xã về tổng kết công tác giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 và 8/8 các xã phường trên địa bàn đã ban hành kế hoạch thực hiện giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 cho địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 25/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2017 của UBND Tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, UBND Thị xã đã ban hành kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 10/02/2017 của Thị xã Bỉm Sơn về Thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo năm 2017. Dựa trên đặc điểm, điều kiện của các xã phường, 8/8 các xã phường trên địa bàn cũng đã ban hành kế hoạch giảm nghèo năm 2017.

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 13 tháng 2 năm 2017 của UBND Tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

năm 2017, UBND Thị xã đã Ban hành công văn số 655/UBND-LĐT BXH ngày 20/4/2017 về thực hiện Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 13 tháng 2 năm 2017 của UBND Tỉnh Thanh Hóa.

Ban chỉ đạo chương trình giảm nghèo Thị xã, do Phó Chủ tịch phụ trách Văn xã làm trưởng ban. Ban đã phân công các thành viên phụ trách các xã, phường, và tuyên truyền vận động toàn dân, đặc biệt là các hộ nghèo nhận thức rõ phải tự mình xóa nghèo trên cơ sở sự hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng.

2. Hoạt động Ban chỉ đạo giảm nghèo Thị xã, hoạt động của Ủy ban MTTQ, các tổ chức đoàn thể và các tổ chức xã hội cấp thị xã trong công tác giảm nghèo:

- Thực hiện Nghị quyết HĐND thị xã giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 xuống còn dưới 2.5%. Để đạt được mục tiêu đó, Ban chỉ đạo giảm nghèo Thị xã đã xây kế hoạch giảm nghèo năm 2017 và phân công các thành viên trong ban chỉ đạo chỉ đạo các xã, phường, các ngành liên quan tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo 2017.

- UBND Thị xã đã giao kế hoạch giảm nghèo cụ thể cho 8 xã, phường, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực đối với từng địa phương để tổ chức thực hiện nhằm đạt, vượt kế hoạch.

- Ban giảm nghèo Thị xã tổ chức kiểm tra, rà soát đánh giá công tác giảm nghèo ở các xã, phường, đôn đốc các phòng ban thực hiện tốt việc tạo điều kiện cho các hộ vươn lên thoát nghèo.

- Đã tổ chức hội nghị tổng kết công tác giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn 2016-2020.

Trong qua, Ủy ban MTTQ Thị xã và các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội đóng vai trò hết sức quan trọng trong công tác giảm nghèo. Cuộc vận động “*Quy vì người nghèo*” đã trở thành một phong trào sâu rộng trong nhân dân góp phần đáng kể vào việc hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo;

Các tổ chức chính trị xã hội đã có nhiều hoạt động ý nghĩa, hiệu quả, Hội phụ nữ với phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, câu lạc bộ phụ nữ nghèo vượt khó; xây dựng mái ấm tình thương, Hội Nông dân với phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; Hội Cựu chiến binh với phong trào giúp nhau phát triển kinh tế giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hội viên nghèo; Đoàn Thanh niên với phong trào thanh niên làm kinh tế giỏi và giúp các hộ nghèo về xây dựng nhà ở; các phong trào hỗ trợ người nghèo của các tổ chức khác như Hội chữ thập đỏ, Hội người mù, Hội người cao tuổi... đã được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực thu hút được nhiều người tham gia, đạt kết quả khả quan.

3. Tổ chức thực hiện ở các xã phường

Ban chỉ đạo Giảm nghèo các xã phường thực hiện chương trình giảm nghèo và xây dựng chương trình giảm nghèo cụ thể cho địa phương mình và lồng ghép các chương trình, các dự án phát triển KT - XH khác với chương trình giảm nghèo. Bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

II. BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

1. VỐN cho Chương trình Giảm nghèo

(UBND tỉnh chưa phân bổ kinh phí, nên chưa báo cáo phần này)

2. VỐN cho các chính sách giảm nghèo chung (Theo biểu gửi kèm)

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017.

1. Kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung

a, Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm, vốn vay tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo.

- Chính sách phát triển sản xuất, giải quyết việc làm gắn với giảm nghèo:

Toàn Thị xã có gần 300 doanh nghiệp vừa và nhỏ; với hàng trăm trang trại ngày càng được hoàn thiện, mở rộng và phát triển; 6 tháng đầu năm 2017, giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản ước đạt 128,2 tỷ đồng, đạt 61,6% so với KH năm, Tổng diện tích gieo trồng đạt 1.559 ha; Sản lượng lương thực có hạt đạt 3.717 tấn bằng 53.1% KH; Ngành chăn nuôi phát triển ổn định; Công tác tưới tiêu, phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi được triển khai thực hiện tốt, các mô hình phát triển kinh tế, giảm nghèo (mô hình cá lúa, mô hình chăn nuôi gia súc kết hợp nuôi trồng thủy sản, ...) ngày càng được nhân rộng. Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã giải quyết việc làm cho trên 855 lao động. - Chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Ngân hàng chính sách xã hội đã giải quyết:

- Ngân hàng CSXH giải quyết cho 40 hộ nghèo vay với số tiền là 1.725 triệu đồng, cho 42 hộ cận nghèo vay với số tiền 1.800 triệu đồng; cho 20 hộ mới thoát nghèo vay vốn với số tiền 840 triệu đồng, cho 163 học sinh sinh viên vay với số tiền là 1.015 triệu đồng, cho 30 hộ vay vốn nước sạch với số tiền là 342 triệu đồng. Thẩm định trình chủ tịch Quyết định cho 60 hộ vay vốn từ quỹ Quốc gia giải quyết việc làm với số tiền: 2.615 đồng, đã giúp các hộ nghèo có vốn phát triển sản xuất, tăng thu nhập và ổn định sản xuất vươn lên thoát nghèo.

b, Chính sách hỗ trợ người nghèo về giáo dục:

- Đang hướng dẫn và triển khai thực hiện miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước theo Nghị định số 86/NĐ-CP của Chính phủ. Đã thụ lý hồ sơ đang đề nghị cấp tiền cho 3 người với số tiền là hơn 12 triệu đồng.

Ngoài ra, các xã, phường còn miễn giảm các khoản đóng góp khác cho con em người nghèo, cận nghèo.

- Vận động thành lập quỹ khuyến học từ Thị xã đến các xã phường để hỗ trợ cho con em hộ nghèo vượt khó trong học tập. Ngoài ra các nhà trường còn có kế hoạch hỗ trợ quần áo, vở viết, sách giáo khoa học sinh là con hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn, đã tác động có hiệu quả và thiết thực đến con hộ nghèo, giúp họ giảm bớt khó khăn cho việc đầu tư học tập.

c, Chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo:

- Thực hiện đầy đủ kịp thời cấp thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách, bao trợ xã hội, người nghèo và hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các hộ cận nghèo và các đối tượng khác đạt chỉ tiêu đề ra là trên 1220 người, đạt tỷ lệ trên 77%.

Trong 6 tháng đầu năm, đã mua 1072 thẻ BHYT cấp cho người nghèo với kinh phí hơn 348,752 triệu đồng và Ngân sách nhà nước hỗ trợ trên 186 triệu đồng để mua 568 thẻ BHYT cho người cận nghèo nhờ vậy đã giúp cho người nghèo, người cận nghèo được khám, chữa bệnh miễn phí từ cơ sở đến trung ương. Đã khám chữa bệnh cho 711 lượt hộ nghèo với chi phí trên 278 triệu đồng, và 978 lượt hộ cận nghèo với chi phí trên 360 triệu đồng.

d, Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, nước sạch

Hội phụ Nữ hỗ trợ XD cho 2 nhà thuộc diện hộ nghèo trị giá 40 triệu đồng; Mặt trận tổ quốc hỗ trợ 03 nhà thuộc hộ nghèo với số tiền 204 triệu đồng (trong đó UB MTTQ Thị xã hỗ trợ 02 nhà với số tiền 144 triệu đồng, UB. MTTQ xã phường hỗ trợ 01 nhà với số tiền 60 triệu đồng) Từ đó đã giúp hộ nghèo yên tâm sản xuất tăng thu nhập, góp phần cải thiện đời sống vươn lên thoát nghèo.

đ, Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo:

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục phổ biến pháp luật với nhiều hình thức phong phú: thực hiện tập huấn cho 137 tuyên truyền viên cơ sở về nghiệp vụ PBGDPL.; tuyên truyền Luật Khiếu nại,- Tố cáo, luật tiếp công dân vvois 1768 người tham gia. Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, truyền hình của Thị xã 75 buổi, các xã, phường 268 buổi, duy trì lịch phát thanh 4 tuần/buổi; đồng thời tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí người nghèo; phát tài liệu miễn phí. Thông qua các hoạt động trên đã tạo điều kiện cho người nghèo, cận nghèo hiểu biết thêm về pháp luật và các chính sách của Đảng và Nhà nước.

e, Hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa thông tin

Hàng năm, vào ngày lễ tết, kỳ nghỉ hè thị xã đã chỉ đạo trung tâm văn hóa thể dục thể thao miễn phí cho con em thuộc hộ nghèo, cận nghèo được vào các điểm vui chơi giải trí, và cấp thẻ thư viện cho con em hộ nghèo, ngoài ra các xã phường miễn các khoản đóng góp cho con em hộ nghèo, cận nghèo trong các đợt tổ chức các giải thể thao, văn nghệ, ...

f, Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách.

- Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện hỗ trợ tiền điện cho toàn bộ 428 hộ nghèo và hơn 115 hộ đối tượng chính sách với tổng số tiền là 149.868.000 đồng.

g. Bảo trợ xã hội và an sinh xã hội.

- Chi trả đầy đủ và kịp thời cho gần 1700 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 4.347 triệu đồng. Tiếp nhận và ra quyết định tăng mới, điều chỉnh, thôi hưởng về chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội thường xuyên cho 178 đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và thông tư liên tịch số 29/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014.

- Thâm định 78 hồ sơ trình Chủ tịch UBND Thị xã ký quyết định hỗ trợ tiền Hòa táng cho đối tượng trên địa bàn theo Quyết định của Tỉnh.

- Trợ cấp khó khăn đột xuất cho 01 gia đình có 2 người chết do hỏa hoạn tại phường Bắc Sơn với số tiền 6.000.000 đồng

Vào dịp tết cổ truyền của dân tộc đã cấp quà cho toàn bộ 428 hộ nghèo trị giá mỗi suất quà 600.000đồng/hộ và toàn bộ 459 hộ cận nghèo với số tiền là 300.000 đồng/hộ và trong dịp tết Nguyên đán và thời kỳ giáp hạt, đảm bảo ổn định đời sống cho nhân dân.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÁC ĐỘNG MỤC TIÊU GIẢM NGHÈO

a, Dự án khuyến nông, lâm, ngư và hỗ trợ phát triển sản xuất: Kinh phí thực hiện gần trên 13.470 triệu đồng đã tổ chức gần 3 lớp tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, giúp cho 210 lượt cán bộ và người nghèo hiểu được kỹ thuật chăn nuôi trên đệm lót sinh học và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản...

Mô hình chăn nuôi gà trên đệm lót sinh học tại xã Quang Trung với 10 hộ tham gia với tổng số kinh phí trên 117 triệu đồng

b, Xây dựng các mô hình giảm nghèo cấp thôn, nhóm hộ:

Ban chỉ đạo giảm nghèo Thị xã đã phân công thành viên chỉ đạo, cùng Ban giảm nghèo của các xã, phường lựa chọn một số hộ có cách làm hay, tổ chức sản xuất có hiệu quả cho các hộ đến học tập kinh nghiệm để giúp đỡ các hộ nghèo phát triển sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

c, Các hoạt động của các Tổ chức xã hội cũng đã góp phần đáng kể trong việc tuyên truyền chính sách giảm nghèo như:

- Hội Liên hiệp phụ nữ: Phối hợp với Liên LHPN Tỉnh. Xây dựng tổ nhóm tiết kiệm, tổ nhóm hùn vốn với số dư tiết kiệm ủng hộ phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, rủi ro, hoạn nạn, hỗ trợ con giống, thóc giống, cho vay không lãi... Câu lạc bộ phụ nữ giúp

- Hội Nông dân: Đã vận động nông dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn như vùng chuyên canh rau, lúa lai, chăn nuôi bò, lợn theo hướng sản xuất hàng hóa, các mô hình trình diễn khuyến nông, khuyến lâm, thu hút hàng trăm hội viên nông dân tham gia, góp phần phát triển sản xuất, giảm nghèo. - Đoàn Thanh niên: Mở tư vấn hướng nghiệp cho các đoàn viên thanh niên thuộc diện hộ nghèo, giới thiệu việc .

5. Kết quả huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân và cộng đồng:

Sáu tháng đầu năm 2017 đang xây dựng kế hoạch kêu gọi các các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã, đã hỗ trợ quỹ “vì người nghèo”

Một số doanh nghiệp hỗ trợ lớn như: Công ty cổ phần Xi măng Bim Sơn; Công ty CP vật liệu xây dựng Bim Sơn, Công ty Tiên Sơn...là những đơn vị luôn tiên phong trong các phong trào giúp đỡ người nghèo, tặng quà người nghèo vào dịp tết và tham gia đóng góp quỹ vì người nghèo tích cực trong những năm qua.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về mục tiêu giảm nghèo:

Là một thị xã công nghiệp, cùng với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong các Quyết sách phát triển kinh tế- xã hội và các chương trình giảm nghèo đã tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ bản, cơ sở hạ tầng của thị xã được tăng cường đời sống người nghèo được cải thiện rõ rệt. Các chính sách, chế độ và các dự án được các cấp, các ngành triển khai đồng bộ với nhiều giải pháp sát thực mang lại hiệu quả cao đã giúp các xã, phường thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất gắn với thị trường, giúp người nghèo từng bước chủ động vươn lên thoát nghèo; cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, khu vực nông thôn có nhiều thay đổi tích cực, rút gần khoảng cách phát triển giữa các xã, phường với nhau;

Hiện nay, theo chuẩn nghèo đa chiều, toàn thị xã có 428 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2.69% tổng số hộ toàn Thị xã (trong đó: khu vực thành thị là 2.62%; khu vực nông thôn là 3.12%); hộ cận nghèo là 459 hộ, chiếm tỷ lệ 2.89%.

- Có 124 hộ chiếm 28.97% hộ nghèo thuộc đối tượng chính sách bảo trợ xã hội (là những hộ không có lao động, chỉ có người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, không có khả năng thoát nghèo); còn lại 71.03% hộ thuộc chính sách giảm nghèo (là những hộ có lao động, tư liệu sản xuất, có khả năng thoát nghèo).

- Trong các tiêu chí đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, có 4,33% hộ nghèo có ít nhất một thành viên từ 6 tuổi trở lên không có BHYT, 13,32% hộ nghèo đang ở nhà thiếu kiên cố hoặc nhà đơn sơ, 14,25 % hộ nghèo đang sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; 8,88% hộ nghèo không có thành viên nào sử dụng điện thoại và Internet. 4,44% hộ nghèo có diện tích nhà ở bình quân đầu người dưới 8m²/người; 8,88% hộ nghèo không được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh; những chỉ số khác về giáo dục, y tế và tiếp cận thông tin có mức độ thiếu hụt thấp hơn.

Các nguyên nhân dẫn đến nghèo (của những hộ nghèo có khả năng thoát nghèo) gồm: thiếu vốn phát triển sản xuất chiếm 20,3%; thiếu đất canh tác chiếm 0,74%; thiếu phương tiện sản xuất chiếm 1,85%; thiếu lao động 19,93%; thiếu việc làm chiếm 4,8%; thiếu tay nghề chiếm 5,54%; đông người phụ thuộc chiếm 7,01%; có người ốm đau dài ngày chiếm 26,57%; mắc tệ nạn xã hội chiếm 2,58%; chây lười lao động, chỉ tiêu chưa hợp lý 0,55% và các nguyên nhân khác chiếm 10,15% (mỗi hộ nghèo thu thập tối đa 2 nguyên nhân nghèo).

Mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2017, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2.5%.

2. Những tồn tại hạn chế

- Nguồn kinh phí thực hiện chương trình giảm nghèo hàng năm còn hạn chế.
- Bản thân các hộ nghèo còn tư tưởng không muốn ra khỏi danh sách danh sách hộ nghèo; trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Nhà nước.
- Nhận thức và trách nhiệm đối với công tác giảm nghèo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể ở một số xã, phường, phòng ban chưa sâu sắc, toàn diện;

công tác phối hợp chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện chưa chặt chẽ, chưa đồng bộ, nhiều khi còn lúng túng.

- Nguồn vốn cho hộ nghèo vay với lãi suất ưu đãi đang còn hạn chế, cho vay mang tính bình quân, phong trào do đó có hộ không có nhu cầu vay vốn nhưng vẫn được vay, vay về không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích, hiệu quả sử dụng vốn thấp. Trong khi có hộ có nhu cầu vay để sản xuất thì vốn vay không đáp ứng được nhu cầu.

3. Nguyên nhân:

a, Nguyên nhân khách quan:

- Nguồn kinh phí thực hiện chương trình giảm nghèo hàng năm còn hạn chế.
- Chính sách ưu đãi của Nhà nước cho hộ nghèo quá lớn, do vậy một bộ phận người nghèo vẫn còn thái độ trông chờ, ỷ lại vào nhà nước và cộng đồng không tự mình vươn lên thoát nghèo.

- Giải quyết cho hộ nghèo vay vốn ưu đãi còn hạn hẹp so với nhu cầu sản xuất kinh doanh, dẫn đến tình trạng đồng vốn cho vay chỉ đảm bảo yêu cầu sản xuất kinh doanh nhỏ, lẻ chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh lớn để tạo điều kiện cho các hộ nghèo nhanh chóng thoát nghèo, các hộ cận nghèo đảm bảo vững chắc không tái nghèo.

- Công tác tuyên truyền về chương trình mục tiêu giảm nghèo chưa được thường xuyên, công tác phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho nghèo chưa được đổi mới, công tác tư vấn giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động còn yếu.

b, Nguyên nhân chủ quan:

- Việc triển khai tổ chức thực hiện các chính sách và mục tiêu giảm nghèo ở các xã, phường thiếu năng động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm chưa cao; công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, chưa sâu sát; việc phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong nhiệm vụ giảm nghèo có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ.

- Do bản thân người nghèo trình độ dân trí thấp, thiếu ý chí quyết tâm thoát nghèo, còn biểu hiện tính tự ty, cam chịu số phận; tư tưởng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước còn phổ biến trong nhân dân và cả trong một bộ phận cán bộ các cấp.

- Một bộ phận người nghèo do thiếu kiến thức sản xuất, kinh nghiệm làm ăn; đông con, lười lao động, mắc các tệ nạn xã hội; thiếu vốn và kế hoạch chi tiêu không hợp lý, khả năng tiếp cận thị trường còn chậm.

- Chưa thu hút được nhiều nguồn tài trợ, giúp đỡ của doanh nghiệp và tham gia và đóng góp tích cực của nhân dân cho công cuộc giảm nghèo;

- Hiện nay, do ô nhiễm của khí hậu và nhiều lý do khác, số người mắc các bệnh hiểm gia tăng, do vậy dẫn đến sa sút về kinh tế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Năm 2017, thị xã Bim Sơn được phân bổ triển khai dự án 4 và dự án 5 là dự truyền thông, giảm nghèo về thông tin và giám sát đánh giá thực hiện Chương trình.

Giải pháp để thực hiện dự án một cách hiệu quả đó là:

Thị xã sẽ tăng cường tuyên truyền trên đài truyền thanh và các phương tiện truyền thông nhằm phổ biến kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về giảm nghèo. Biểu dương kịp thời các mô hình sản xuất giỏi, gương thoát nghèo điển hình tiên tiến; đồng thời phê phán những hộ gia đình, cá nhân có sức lao động, có đất và tư liệu sản xuất nhưng chây lười lao động, chi tiêu không hợp lý,... Từ đó, góp phần cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng; thực hiện tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng và sinh hoạt; khơi dậy ý chí, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của hộ nghèo, cận nghèo thực hiện dự.

Tổ chức các đoàn đi kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chương trình giảm nghèo.

Dự án sẽ được triển khai và thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2017, bên cạnh các chương trình lồng ghép góp phần giảm nghèo đang thực hiện, để Thị xã đạt mục tiêu đề ra trong công tác giảm nghèo, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm là:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp cấp ủy, chính quyền các cấp, đối với công tác giảm nghèo:

- Điều tra, rà soát, thu thập thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo để có giải pháp hỗ trợ giảm nghèo đến từng hộ, từng địa phương

- Phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo, phấn đấu thoát nghèo bền vững trong thời gian sớm nhất

- Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí vươn lên thoát nghèo của hộ nghèo, cận nghèo.

- Huy động vốn cho công tác giảm nghèo.

Các kiến nghị dự án:

- Về nguồn vốn thực hiện dự án: đề nghị được bố trí bổ sung và kịp thời hơn.

Nơi nhận:

- BCĐ giảm nghèo tỉnh (b/c);
- Thị ủy, HĐND (b/c);
- Thành viên BGN;
- Các xã, phường;
- Lưu: VT, LĐ



Mai Đình Lâm

Biểu số 11

BẢNG CHỈ TIÊU THEO DÔI CÁC CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO CHUNG

(Kèm theo Báo cáo số 7/BC-UBND ngày 17/2017
của UBND Thị xã Bim Sơn)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch GT năm 2017	Thực hiện năm 2017
I	Chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo		17,179	24,202
1	Chương trình tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo			
	- Số hộ nghèo được vay vốn	Hộ	80	40
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	3,450	1,725
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	11,839	11,839
2	Chương trình tín dụng ưu đãi đối với hộ cận nghèo			
	- Số hộ nghèo được vay vốn	Hộ	85	42
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	3,600	1,800
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	13,847	13,847
3	Chương trình cho vay tín dụng HS-SV			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ	300	163
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	2,035	1,016
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	18,442	18,442
4	Cho vay XKLĐ đối với hộ nghèo			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ	2	-
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	100	-
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	100	-
5	Cho vay hộ nghèo làm nhà ở			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ	16	16
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	400	400
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	475	475
6	Cho vay đối với hộ dân tộc thiểu số ĐBKK			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
7	Cho vay đối với hộ gia đình SXKD tại vùng khó khăn			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
8	Cho vay NSVSMT			
	- Số hộ nghèo được vay vốn	Hộ	60	30
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	684	342
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	9,078	9,078
9	Chương trình tín dụng ưu đãi đối với hộ mới thoát nghèo			
	- Số hộ nghèo được vay vốn	Hộ	40	20
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	1,680	840
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	13,581	13,851
10	Chương trình tín dụng Giải Quyết việc làm			
	- Số hộ nghèo được vay vốn	Hộ	120	60
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng	5,230	2,615

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng	6,393	6,393
11	Chương trình cho vay thương nhân vùng khó khăn			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
12	Cho vay hộ nghèo xây dựng chòi tránh lũ			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
13	Cho vay dự án phát triển ngành Lâm nghiệp (WB3)			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
14	Cho vay hộ ĐBDTTS nghèo, đời sống khó khăn (QĐ755)			
	- Số hộ được vay vốn	Hộ		
	- Tổng số tiền được vay	Triệu đồng		
	- Tổng số dư nợ	Triệu đồng		
II	Chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, người cận nghèo			
1	Số người nghèo được cấp thẻ BHYT	Người		1072
	Số người cận nghèo được hỗ trợ mua thẻ BHYT	Người		568
	Số người DTTS được cấp thẻ BHYT			
	- Tổng kinh phí thực hiện	Triệu đồng		571
3	Số người thuộc hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thuộc hộ cận nghèo được cấp thẻ BHYT, trong đó:	Người		
	- Người thuộc hộ cận nghèo ở các huyện nghèo	Người		
	- Người thuộc hộ cận nghèo mới thoát nghèo	Người		676
	- Kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT	Triệu đồng		447.9
III	Chính sách hỗ trợ trong giáo dục- đào tạo			
1	Chính sách miễn giảm học phí			
	- Số HS nghèo được miễn giảm học phí	H. sinh	666	333
	- Kinh phí Miễn giảm	Triệu đồng	316	315.725
2	Chính sách trợ cấp xã hội cho HS-SV			
	- Số HSSV được trợ cấp XH	H. sinh	0	0
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng	0	0
3	Chính sách trợ cấp tiền ăn cho học sinh bán trú người DTTS			
	- Số HS được trợ cấp	H. sinh		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
4	Chính sách hỗ trợ lương thực cho HS bán trú người DTTS			
	- Số HS được trợ cấp	H. sinh		
	- Số LT trợ cấp	Tấn		
5	Số học sinh thuộc huyện nghèo được tuyển thẳng vào các trường đại học, Cao đẳng	H. sinh		
IV	Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở			

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
1	Số hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình khác (Nhà ở QDD,)	Hộ		5
	- Kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng		244
2	Số hộ nghèo được hỗ trợ làm nhà tránh lũ theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014	Hộ		
	Kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng		
V	Chính sách hỗ trợ lao động nghèo đào tạo nghề miễn phí, tạo việc làm, XKLD			
1	Số LĐ thuộc hộ nghèo được đào tạo nghề ngắn hạn, miễn phí	Lao động		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
	Số LĐ thuộc hộ nghèo sau khi được đào tạo nghề ngắn hạn, miễn phí có được việc làm	Lao động		
2	Số LĐ thuộc hộ nghèo được hỗ trợ đi XKLD	Lao động		
	- Kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng		
	- Số người đã xuất khẩu lao động	Người		
VI	Chính sách hỗ trợ đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số			
1	Số hộ DTTS được hỗ trợ đất sản xuất	Hộ		
	- Tổng diện tích hỗ trợ	ha		
	- Kinh phí hỗ trợ	Triệu đồng		
2	Số hộ DTTS được hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, XKLD	Hộ		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
VII	Chính sách trợ giúp Pháp lý cho người nghèo			
1	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức trợ giúp pháp lý	Lớp		
	- Số người tham dự	Người		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
2	Tổ chức các buổi sinh hoạt trợ giúp PL	buổi		
	- Số người tham dự	Người		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
3	Số lượt Tư vấn pháp luật cho người nghèo, đồng bào DTTS	Lượt		
	- Số người được tư vấn, hỗ trợ	Người		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		
VIII	Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo			
	- Số hộ nghèo được hỗ trợ	Hộ	428	428
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng	236	118
IX	Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ chính sách			
	- Số hộ được hỗ trợ	Hộ	115	67
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng	149.9	39,396
X	Chính sách chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật			
	- Số dự án	Dự án		
	- Số người nghèo tham dự	Người		
	- Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
XI	Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo theo QĐ 102 của Thủ tướng Chính phủ			
	- Số người được hỗ trợ trực tiếp theo QĐ 102	Người		
	Kinh phí thực hiện	Triệu đồng		